**TÀI LIỆU GIỚI THIỆU NHỮNG NỘI DUNG CƠ BẢN**

**LUẬT PHÒNG, CHỐNG RỬA TIỀN**

**I. BỐ CỤC, NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA LUẬT PHÒNG, CHỐNG RỬA TIỀN (LUẬT)**

Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022 gồm 4 Chương, 66 Điều, cụ thể:

- Chương I: Những quy định chung.

- Chương II: Biện pháp phòng, chống rửa tiền.

- Chương III: Trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong phòng, chống rửa tiền.

- Chương IV: Điều khoản thi hành.

**II. MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA LUẬT PHÒNG, CHỐNG RỬA TIỀN**

**1. Đối tượng báo cáo về phòng, chống rửa tiền**

- Đối tượng báo cáo là tổ chức tài chính được cấp giấy phép thực hiện một hoặc một số hoạt động, gồm: Nhận tiền gửi; Cho vay; Cho thuê tài chính; Dịch vụ thanh toán;Dịch vụ trung gian thanh toán; Phát hành công cụ chuyển nhượng, thẻ ngân hàng, lệnh chuyển tiền; Bảo lãnh ngân hàng, cam kết tài chính; Cung ứng dịch vụ ngoại hối, các công cụ tiền tệ trên thị trường tiền tệ; Môi giới chứng khoán; tư vấn đầu tư chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán; Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; Kinh doanh bảo hiểm nhân thọ; Đổi tiền.

- Đối tượng báo cáo là tổ chức, cá nhân kinh doanh ngành, nghề phi tài chính có liên quan theo quy định của pháp luật thực hiện một hoặc một số hoạt động, gồm: Kinh doanh trò chơi có thưởng, bao gồm: trò chơi điện tử có thưởng; trò chơi trên mạng viễn thông, mạng Internet; casino; xổ số; đặt cược; Kinh doanh bất động sản, trừ hoạt động cho thuê, cho thuê lại bất động sản và dịch vụ tư vấn bất động sản; Kinh doanh kim khí quý, đá quý; Kinh doanh dịch vụ kế toán; cung cấp dịch vụ công chứng; cung cấp dịch vụ pháp lý của luật sư, tổ chức hành nghề luật sư; Cung cấp dịch vụ thành lập, quản lý, điều hành doanh nghiệp; cung cấp dịch vụ giám đốc, thư ký công ty cho bên thứ ba; cung cấp dịch vụ thỏa thuận pháp lý.

**2. Nguyên tắc trong phòng, chống rửa tiền (Điều 5)**

 - Việc phòng, chống rửa tiền phải thực hiện theo quy định của pháp luật trên cơ sở bảo đảm chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, an ninh quốc gia, lợi ích quốc gia; bảo đảm hoạt động bình thường về kinh tế, đầu tư­; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; chống lạm quyền, lợi dụng việc phòng, chống rửa tiền để xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Hành vi rửa tiền phải được xử lý theo quy định của pháp luật.

- Biện pháp phòng, chống rửa tiền phải được thực hiện đồng bộ, kịp thời.

**3*.* Về hợp tác quốc tế về phòng, chống rửa tiền**

- Hợp tác quốc tế về phòng, chống rửa tiền được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, an ninh quốc gia, các bên cùng có lợi, tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, thỏa thuận quốc tế giữa bên ký kết Việt Nam với bên ký kết nước ngoài.

Trường hợp giữa Việt Nam và nước ngoài chưa có điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế, việc trao đổi, cung cấp, chuyển giao thông tin trong hợp tác quốc tế về phòng, chống rửa tiền được thực hiện trên nguyên tắc có đi có lại nhưng không trái với pháp luật Việt Nam, phù hợp với pháp luật và tập quán quốc tế.

- Cơ quan nhà nước có thẩm quyền, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, thực hiện hợp tác quốc tế về phòng, chống rửa tiền với các nội dung: Xác định, phong tỏa tài sản của người phạm tội rửa tiền; Thực hiện tương trợ tư pháp; Trao đổi, cung cấp, chuyển giao thông tin về phòng, chống rửa tiền với cơ quan có thẩm quyền nước ngoài; Nghiên cứu, đào tạo, hỗ trợ thông tin, hỗ trợ kỹ thuật, trợ giúp tài chính và trao đổi kinh nghiệm về phòng, chống rửa tiền; Nội dung hợp tác khác về phòng, chống rửa tiền theo quy định của pháp luật.

- Cơ quan nhà nước có thẩm quyền, trong quá trình hợp tác quốc tế về phòng, chống rửa tiền, có thể từ chối trao đổi, cung cấp, chuyển giao thông tin về phòng, chống rửa tiền trong các trường hợp sau đây:

+ Thông tin được yêu cầu trao đổi, cung cấp, chuyển giao có thể gây tổn hại đến độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, an ninh quốc gia, lợi ích quốc gia hoặc lợi ích quan trọng khác của Việt Nam.

+ Thông tin được yêu cầu trao đổi, cung cấp, chuyển giao không phù hợp với điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, thỏa thuận quốc tế giữa bên ký kết Việt Nam với bên ký kết nước ngoài hoặc quy định của pháp luật Việt Nam.

+ Yêu cầu trao đổi, cung cấp, chuyển giao thông tin không đầy đủ nội dung theo quy định của pháp luật.

+ Cơ quan có thẩm quyền nước ngoài không cam kết hoặc không thực hiện bảo mật thông tin được trao đổi, cung cấp, chuyển giao theo chế độ bảo mật tương ứng với quy định về bảo vệ bí mật nhà nước của Việt Nam đối với thông tin mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong nước trao đổi, cung cấp, chuyển giao.

- Quy trình, thủ tục, phương thức hợp tác quốc tế về phòng, chống rửa tiền thực hiện theo điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, thỏa thuận quốc tế giữa bên ký kết Việt Nam với bên ký kết nước ngoài, các quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Hằng năm hoặc khi có yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam có trách nhiệm cung cấp nội dung hợp tác quốc tế về phòng, chống rửa tiền với các cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

**4. Các hành vi bị nghiêm cấm trong phòng, chống rửa tiền (Điều 8)**

- Tổ chức, tham gia hoặc tạo điều kiện, trợ giúp thực hiện hành vi rửa tiền.

- Thiết lập, duy trì tài khoản vô danh hoặc tài khoản sử dụng tên giả.

- Thiết lập, duy trì quan hệ kinh doanh với ngân hàng vỏ bọc.

- Cung cấp trái phép dịch vụ nhận tiền mặt, séc, công cụ tiền tệ khác hoặc công cụ lưu trữ giá trị và thực hiện thanh toán cho người thụ hưởng.

- Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong phòng, chống rửa tiền xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

- Cản trở việc cung cấp thông tin phục vụ công tác phòng, chống rửa tiền.

- Đe dọa, trả thù người phát hiện, cung cấp thông tin, báo cáo, tố cáo về hành vi rửa tiền.

**5. Về trách nhiệm của đối tượng báo cáo khi cung cấp các sản phẩm, dịch vụ mới; sản phẩm, dịch vụ hiện có áp dụng công nghệ đổi mới**:

Đối tượng báo cáo phải ban hành chính sách, quy trình để nhận diện và đánh giá mức độ rủi ro về rửa tiền trước khi cung cấp sản phẩm, dịch vụ mới; sản phẩm, dịch vụ hiện có áp dụng công nghệ đổi mới nhằm mục đích sau đây:

- Phát hiện, ngăn chặn việc sử dụng sản phẩm, dịch vụ mới; sản phẩm, dịch vụ hiện có áp dụng công nghệ đổi mới để rửa tiền;

- Quản lý rủi ro về rửa tiền khi thiết lập giao dịch với khách hàng sử dụng sản phẩm, dịch vụ mới; sản phẩm, dịch vụ hiện có áp dụng công nghệ đổi mới.

Đối tượng báo cáo phải áp dụng các biện pháp khi cung cấp sản phẩm, dịch vụ mới; sản phẩm, dịch vụ hiện có áp dụng công nghệ đổi mới để giảm thiểu rủi ro về rửa tiền.

Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022 sửa đổi và làm rõ hơn về trách nhiệm của đối tượng báo cáo liên quan đến cung cấp các sản phẩm, dịch vụ mới; sản phẩm, dịch vụ hiện có áp dụng công nghệ đổi mới, cụ thể: quy định đối tượng báo cáo phải ban hành chính sách, quy trình để nhận diện và đánh giá mức độ rủi ro về rửa tiền đối với các sản phẩm, dịch vụ mới và sản phẩm, dịch vụ hiện có áp dụng công nghệ đổi mới trước khi đưa vào sử dụng; áp dụng các biện pháp cần thiết để giảm thiểu rủi ro về rửa tiền.

**6. Về giám sát một số giao dịch đặc biệt**

Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022 kế thừa quy định tại Luật Phòng, chống rửa tiền về các giao dịch đặc biệt mà đối tượng báo cáo phải giám sát, bao gồm: (i) Giao dịch có giá trị lớn bất thường hoặc phức tạp theo quy định của Chính phủ; (ii) Giao dịch với tổ chức, cá nhân tại quốc gia, vùng lãnh thổ nằm trong danh sách do Lực lượng đặc nhiệm tài chính công bố nhằm chống rửa tiền hoặc danh sách cảnh báo (là danh sách tổ chức, cá nhân do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam lập nhằm cảnh báo về tổ chức, cá nhân có rủi ro cao về rửa tiền). Đồng thời, để giám sát giao dịch đặc biệt, Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022 bổ sung quy định đối tượng báo cáo áp dụng biện pháp tăng cường; kiểm tra thông tin và mục đích của giao dịch, trường hợp có nghi ngờ về tính chính xác, mục đích của giao dịch, phải xem xét báo cáo giao dịch đáng ngờ và có thể từ chối giao dịch đó.

**7**. **Về minh bạch thông tin của pháp nhân, thỏa thuận pháp lý, minh bạch trong hoạt động của tổ chức phi lợi nhuận**

Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022 kế thừa và quy định cụ thể hơn một số yêu cầu thu thập, cập nhật, lưu trữ, thông tin của đối tượng báo cáo, cá nhân, tổ chức có liên quan; quy định trách nhiệm cung cấp các thông tin này cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền, cụ thể:

- Về minh bạch thông tin của pháp nhân: Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022 kế thừa quy định yêu cầu về việc cập nhật, lưu trữ thông tin cơ bản, chủ sở hữu hưởng lợi của pháp nhân đối với cơ quan đăng ký kinh doanh; bổ sung quy định về việc cập nhật, lưu trữ thông tin cơ bản, chủ sở hữu hưởng lợi của pháp nhân của cơ quan cấp phép thành lập, hoạt động cho pháp nhân đó; sửa đổi, làm rõ các thông tin cần và những thông tin nếu có (thông tin về danh sách người quản lý pháp nhân, điều lệ, thông tin chủ sở hữu hưởng lợi của pháp nhân) mà cơ quan đăng ký, cơ quan cấp phép thành lập thực hiện cập nhật, lưu trữ. Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022 cũng bổ sung quy định về trách nhiệm thu thập, cập nhật, lưu trữ thông tin cơ bản, chủ sở hữu hưởng lợi của pháp nhân.

- Về minh bạch thông tin thỏa thuận pháp lý: Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022sửa đổi, bổ sung quy định về minh bạch thông tin của thỏa thuận pháp lý, theo đó quy định về nghĩa vụ của bên nhận ủy thác phải thu thập, lưu giữ thông tin về bên ủy thác, bên nhận ủy thác, người thụ hưởng, các bên liên quan (nếu có) và cá nhân có quyền kiểm soát cuối cùng đối với ủy thác; có trách nhiệm cung cấp các thông tin này cho các cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu; cung cấp thông tin cho tổ chức tài chính, tổ chức, cá nhân kinh doanh ngành nghề phi tài chính trong quá trình thiết lập và duy trì mối quan hệ khách hàng với tổ chức, cá nhân này liên quan đến tài sản được ủy thác khi được yêu cầu.

- Về minh bạch trong hoạt động của tổ chức phi lợi nhuận: Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022 bổ sung quy định về khái niệm tổ chức phi lợi nhuận là tổ chức hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, bao gồm tổ chức phi chính phủ nước ngoài, quỹ xã hội, quỹ từ thiện, các hội, tổ chức tôn giáo được thành lập, đăng ký, hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam. Bên cạnh đó, Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022 quy định các tổ chức này phải thực hiện thu thập, cập nhật, lưu trữ hồ sơ về việc tài trợ, tiếp nhận tài trợ của tổ chức phi lợi nhuận và cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu, qua đó đảm bảo yêu cầu về Phòng, chống rửa tiền trong hoạt động của các tổ chức này.

**8. Về trách nhiệm xây dựng quy định nội bộ và báo cáo, cung cấp, lưu trữ hồ sơ, thông tin về phòng, chống rửa tiền**

Về trách nhiệm xây dựng quy định nội bộ: Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022 bổ sung một số nội dung phải có tại quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền của đối tượng báo cáo, bao gồm: chính sách chấp nhận khách hàng, trong đó có nội dung về từ chối mở tài khoản, thiết lập mối quan hệ kinh doanh, thực hiện giao dịch hoặc chấm dứt mối quan hệ kinh doanh;chính sách, quy trình quản lý rủi ro; tuyển dụng nhân sự, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng chống rửa tiền. Bổ sung yêu cầu quy định nội bộ phải được áp dụng, phổ biến trongtoàn hệ thống và đại lý của đối tượng báo cáo.

Để phù hợp với loại hình, quy mô hoạt động của các đối tượng báo cáo, Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022 có quy định riêng trách nhiệm xây dựng quy định nội bộ của đối tượng báo cáo là cá nhân, doanh nghiệp siêu nhỏ theo hướng giảm bớt một số nội dung yêu cầu phải có trong quy định nội bộ cho đối tượng báo cáo này (như quy trình báo cáo giao dịch phải báo cáo; chế độ báo cáo, cung cấp thông tin cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền; tuyển dụng nhân sự, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng, chống rửa tiền; kiểm soát và kiểm toán nội bộ việc tuân thủ các chính sách, quy định, quy trình và thủ tục liên quan đến hoạt động phòng, chống rửa tiền, trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận trong việc thực hiện quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền).

**9. Về báo cáo giao dịch đáng ngờ**

Đối tượng báo cáo có trách nhiệm báo cáo giao dịch đáng ngờ cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong trường hợp sau: (i) Khi biết giao dịch được thực hiện theo yêu cầu của bị can, bị cáo, người bị kết án và có cơ sở hợp lý để nghi ngờ tài sản trong giao dịch là tài sản thuộc quyền sở hữu hoặc có nguồn gốc thuộc quyền sở hữu, quyền kiểm soát của bị can, bị cáo, người bị kết án đó. Việc xác định bị can, bị cáo, người bị kết án theo thông báo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; (ii) Khi có cơ sở hợp lý để nghi ngờ tài sản trong giao dịch liên quan đến rửa tiền được xác định từ việc xem xét, thu thập và phân tích thông tin khi khách hàng, giao dịch có một hoặc nhiều dấu hiệu đáng ngờ quy định tại Luật và có thể từ các dấu hiệu khác do đối tượng báo cáo xác định.

Bên cạnh đó, Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022sửa đổi, bổ sung một số dấu hiệu đáng ngờ trong lĩnh vực ngân hàng, chứng khoán, kinh doanhbảo hiểm nhân thọ, kinh doanh bất động sản; bổ sung dấu hiệu đáng ngờ đối với hoạt động trung gian thanh toán tại Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022. Về kỹ thuật, Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022 đã sửa đổi theo hướng tách các dấu hiệu đáng ngờ cơ bản và dấu hiệu đáng ngờ trong từng lĩnh vực thành các điều riêng để dễ theo dõi và thực hiện.

Đồng thời, để đảm bảo, các dấu hiệu đáng ngờ sẽ được cập nhật để đáp ứng được tình hình, yêu cầu công tác phòng, chống rửa tiền trong từng thời kỳ, Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022 quy định: “Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trình Chính phủ bổ sung các dấu hiệu đáng ngờ theo các ngành, lĩnh vực”.

Về thời hạn báo cáo giao dịch đáng ngờ, Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022 sửa đổi, bổ sung quy định về thời hạn báo cáo, trong đó thời hạn báo cáo tối đa 03 ngày làm việc kể từ thời điểm phát sinh giao dịch hoặc 01 ngày làm việc kể từ ngày đối tượng báo cáo phát hiện được giao dịch đáng ngờ.

**10. Về giao dịch chuyển tiền điện tử (Điều 34)**

 - Đối tượng báo cáo có trách nhiệm báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam khi thực hiện các giao dịch chuyển tiền điện tử vượt quá mức giá trị theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Đối tượng báo cáo tham gia vào giao dịch chuyển tiền điện tử phải có chính sách, quy trình quản lý rủi ro để thực hiện, từ chối, tạm dừng, kiểm soát sau giao dịch hoặc xem xét, báo cáo giao dịch đáng ngờ các giao dịch chuyển tiền điện tử không chính xác, không đầy đủ các thông tin theo yêu cầu.

- Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định các nội dung liên quan đến giao dịch chuyển tiền điện tử phục vụ cho công tác phòng, chống rửa tiền; chế độ báo cáo về giao dịch chuyển tiền điện tử.

**11. Về điều khoản thi hành**

- Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022 sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 49 Luật Ngân hàng Nhà nước, trong đó bỏ cụm từ “phòng, chống rửa tiền”. Việc sửa đổi, bổ sung nhằm tạo cơ sở để triển khai, thực hiện các yêu cầu về nâng cao tính độc lập của đơn vị tình báo tài chính tại khuyến nghị số 29 của Lực lượng đặc nhiệm tài chính và đánh giá của Nhóm Châu Á - Thái Bình Dương về Phòng, chống rửa tiền cũng như để đáp ứng yêu cầu của công tác phòng, chống rửa tiền trong giai đoạn hiện nay.

Nhằm không tạo khoảng trống pháp lý sau khi Luật có hiệu lực thi hành nhưng chưa kịp hoàn thành việc phân công chức năng đơn vị đầu mối về phòng, chống rửa tiền thuộc Ngân hàng Nhà nước, Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022bổ sung quy định về hiệu lực thi hành tại Điều 66 như sau: Khoản 1 Điều 64 của Luật có hiệu lực thi hành từ ngày quy định khác về cơ quan thực hiện chức năng, nhiệm vụ phòng, chống rửa tiền do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành có hiệu lực.

## II. MỘT SỐ ĐIỂM MỚI CỦA LUẬT PHÒNG, CHỐNG RỬA TIỀN NĂM 2022

## 1. Bổ sung đối tượng báo cáo là các tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán

Cụ thể, Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022 kế thừa quy định về đối tượng báo cáo tại Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2012. Bên cạnh đó, Luật sửa đổi, bổ sung một số nội dung về đối tượng báo cáo.

Cụ thể, sửa đổi, bổ sung tên gọi của một số hoạt động của đối tượng báo cáo (các hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kinh doanh trò chơi có thưởng,...) phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và nội hàm khái niệm theo khuyến nghị của tổ chức quốc tế; bổ sung đối tượng báo cáo là các tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán trên cơ sở luật hóa quy định về đối tượng này tại Nghị định số 116/2013/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung).

Đồng thời, để đảm bảo bao quát được các hoạt động phát sinh trong tương lai, Luật quy định Chính phủ quy định hoạt động mới phát sinh có rủi ro về rửa tiền của đối tượng báo cáo chưa được quy định tại Luật sau khi được sự đồng ý của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

## ****2. Bổ sung nguyên tắc có đi có lại trong hợp tác quốc tế về phòng, chống rửa tiền****

Nguyên tắc hợp tác quốc tế về phòng, chống rửa tiền theo khoản 1 Điều 6 [Luật Phòng, chống rửa tiền 2022](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tien-te-Ngan-hang/Luat-Phong-chong-rua-tien-2022-519327.aspx) như sau:

Tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, an ninh quốc gia, các bên cùng lợi, tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà nước Việt Nam là thành viên, thỏa thuận quốc tế giữa bên ký kết Việt Nam với bên ký kết nước ngoài.

Trường hợp giữa Việt Nam và nước ngoài chưa có điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế, việc trao đổi, cung cấp, chuyển giao thông tin trong hợp tác quốc tế về phòng, chống rửa tiền được thực hiện trên nguyên tắc có đi có lại nhưng không trái với pháp luật Việt Nam, phù hợp với pháp luật và tập quán quốc tế.

(So với hiện hành, bổ sung nguyên tắc có đi có lại trong việc trao đổi, cung cấp, chuyển giao thông tin trong trường hợp giữa Việt Nam và nước ngoài chưa ký kết hoặc tham gia điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế.)

## ****3. Bổ sung đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền****

Theo đó, tại Điều 7 [Luật Phòng, chống rửa tiền 2022](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tien-te-Ngan-hang/Luat-Phong-chong-rua-tien-2022-519327.aspx) bổ sung đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền như sau:

- Định kỳ 05 năm, Ngân hàng Nhà nước chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan thực hiện đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền và trình Chính phủ phê duyệt kết quả đánh giá, kế hoạch thực hiện sau đánh giá.

Việc đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền được thực hiện đối với cả hoạt động mới phát sinh có thể có rủi ro về rửa tiền.

- Các Bộ, ngành có trách nhiệm sau đây:

+ Phổ biến kết quả đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền trong nội bộ Bộ, ngành mình và đến các đối tượng báo cáo thuộc phạm vi quản lý, đồng thời có biện pháp nhằm giảm thiểu rủi ro đã xác minh.

+ Cập nhật rủi ro về rửa tiền dựa trên việc triển khai kế hoạch thực hiện sau đánh giá hoặc khi có rủi ro phát sinh thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ngành mình gửi Ngân hàng Nhà nước. Trên cơ sở kết quả cập nhật rủi ro của các Bộ, ngành, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tổng hợp trình Chính phủ phê duyệt kết quả cập nhật rủi ro quốc gia về rửa tiền, kế hoạch thực hiện sau cập nhật.

- Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, phương pháp đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền.

## ****4. Bổ sung khách hàng có mức độ rủi ro về rửa tiền trung bình****

Theo Điều 16 [Luật Phòng, chống rửa tiền 2022](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tien-te-Ngan-hang/Luat-Phong-chong-rua-tien-2022-519327.aspx) đã bổ sung việc phân loại mức độ rủi ro với khách hàng có mức độ rủi ro về rửa tiền trung bình.

Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2012 chỉ quy định phân loại mức độ rủi ro với khách hàng có mức độ rủi ro thấp và rủi ro cao.

## ****5. Quy định cụ thể hơn về thông tin nhận biết khách hàng trong biện pháp phòng, chống rửa tiền****

Tại khoản 1 Điều 10 [Luật Phòng, chống rửa tiền 2022](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tien-te-Ngan-hang/Luat-Phong-chong-rua-tien-2022-519327.aspx) quy định cụ thể hơn về thông tin nhận dạng khách hàng, kể cả thông tin về người đại diện của khách hàng cá nhân (nếu có) so với hiện hành như sau:

- Đối với khách hàng cá nhân có một quốc tịch là người Việt Nam:

+ Họ và tên;

+ Ngày, tháng, năm sinh;

+ Quốc tịch;

+ Nghề nghiệp, chức vụ;

+ Số điện thoại liên lạc;

+ Số Chứng minh nhân dân hoặc số Căn cước công dân hoặc số định danh cá nhân hoặc số Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp;

+ Địa chỉ đăng ký thường trú và nơi ở hiện tại khác (nếu có);

- Đối với khách hàng cá nhân có một quốc tịch là người nước ngoài cư trú tại Việt Nam:

+ Họ và tên;

+ Ngày, tháng, năm sinh;

+ Quốc tịch;

+ Nghề nghiệp, chức vụ;

+ Số điện thoại liên lạc;

+ Số Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp;

+ Số thị thực nhập cảnh, trừ trường hợp được miễn thị thực theo quy định của pháp luật; địa chỉ cư trú ở nước ngoài và địa chỉ đăng ký cư trú ở Việt Nam;

- Đối với khách hàng cá nhân có một quốc tịch là người nước ngoài không cư trú tại Việt Nam:

+ Họ và tên;

+ Ngày, tháng, năm sinh;

+ Quốc tịch;

+ Nghề nghiệp, chức vụ;

+ Số Hộ chiếu hoặc thông tin định danh do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp, ngày cấp, nơi cấp;

+ Địa chỉ cư trú ở nước ngoài;

- Đối với khách hàng cá nhân là người có từ hai quốc tịch trở lên: thông tin tương ứng quy định tại điểm a, b hoặc c khoản 1 Điều 10 [Luật Phòng, chống rửa tiền 2022](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tien-te-Ngan-hang/Luat-Phong-chong-rua-tien-2022-519327.aspx); quốc tịch, địa chỉ cư trú ở quốc gia mang quốc tịch còn lại;

- Đối với khách hàng cá nhân là người không quốc tịch:

+ Họ và tên;

+ Ngày, tháng, năm sinh;

+ Nghề nghiệp, chức vụ;

+ Số giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế (nếu có), số thị thực;

+ Cơ quan cấp thị thực nhập cảnh, trừ trường hợp được miễn thị thực theo quy định của pháp luật; địa chỉ cư trú ở nước ngoài (nếu có), địa chỉ đăng ký cư trú ở Việt Nam;

- Đối với khách hàng tổ chức:

+ Tên giao dịch đầy đủ và viết tắt;

+ Địa chỉ trụ sở chính;

+ Số giấy phép thành lập, mã số doanh nghiệp hoặc mã số thuế;

+ Số điện thoại liên lạc; số fax, trang thông tin điện tử (nếu có);

+ Lĩnh vực hoạt động, kinh doanh;

+ Thông tin về người thành lập, người đại diện theo pháp luật, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, Kế toán trưởng hoặc người phụ trách kế toán (nếu có) của tổ chức bao gồm:

Các thông tin tương ứng quy định tại điểm a, b, c, d hoặc đ khoản 1 Điều 10 [Luật Phòng, chống rửa tiền 2022](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tien-te-Ngan-hang/Luat-Phong-chong-rua-tien-2022-519327.aspx) và các thông tin tại điểm này đối với trường hợp người thành lập là tổ chức.

## ****6. Sửa đổi một số dấu hiệu đáng ngờ trong lĩnh vực chứng khoán****

Dấu hiệu đáng ngờ trong lĩnh vực chứng khoán theo Điều 31 [Luật Phòng, chống rửa tiền 2022](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tien-te-Ngan-hang/Luat-Phong-chong-rua-tien-2022-519327.aspx) như sau:

- Giao dịch mua, bán chứng khoán có dấu hiệu bất thường trong một ngày hoặc một số ngày do một tổ chức hoặc một cá nhân thực hiện.

- Công ty chứng khoán chuyển tiền không phù hợp với hoạt động kinh doanh chứng khoán.

- Người không cư trú chuyển số tiền lớn từ tài khoản giao dịch chứng khoán hoặc thanh lý hợp đồng ủy thác đầu tư chứng khoán để chuyển tiền ra khỏi Việt Nam.

- Khách hàng thường xuyên bán tất cả cổ phiếu trong danh mục đầu tư và đề nghị công ty chứng khoán ký ủy nhiệm chi để khách hàng rút tiền mặt từ ngân hàng thương mại.

- Khách hàng đầu tư bất thường vào nhiều loại chứng khoán không có lợi trong khoảng thời gian ngắn.

- Tài khoản chứng khoán của khách hàng đột nhiên nhận được một khoản tiền lớn không phù hợp với khả năng tài chính của khách hàng.

- Giao dịch mua, bán chứng khoán có nguồn tiền từ quỹ đầu tư được mở ở quốc gia, vùng lãnh thổ có rủi ro cao về rửa tiền.

- Nhà đầu tư nước ngoài cư trú ở quốc gia, vùng lãnh thổ có rủi ro cao về rửa tiền góp vốn thành lập quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán tại Việt Nam.

## ****7. Sửa đổi một số dấu hiệu đáng ngờ trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm****

Các dấu hiệu đáng ngờ trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm theo Điều 30 [Luật Phòng, chống rửa tiền 2022](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tien-te-Ngan-hang/Luat-Phong-chong-rua-tien-2022-519327.aspx) bao gồm:

- Khách hàng yêu cầu mua một hợp đồng bảo hiểm có giá trị lớn bất thường hoặc yêu cầu thanh toán trọn gói phí bảo hiểm một lần đối với sản phẩm bảo hiểm không áp dụng hình thức thanh toán trọn gói, trong khi những hợp đồng bảo hiểm hiện tại của khách hàng chỉ có giá trị nhỏ và thanh toán định kỳ.

- Khách hàng yêu cầu giao kết hợp đồng bảo hiểm với khoản phí bảo hiểm định kỳ không phù hợp với thu nhập hiện tại của khách hàng.

- Bên mua bảo hiểm thanh toán phí bảo hiểm từ tài khoản không phải là tài khoản của bên mua bảo hiểm hoặc không phải là tài khoản của tổ chức, cá nhân được bên mua bảo hiểm ủy quyền hoặc thanh toán bằng các công cụ chuyển nhượng không ghi tên.

- Bên mua bảo hiểm yêu cầu thay đổi người thụ hưởng đã chỉ định bằng người không có mối quan hệ rõ ràng với bên mua bảo hiểm.

- Khách hàng chấp nhận tất cả các điều kiện bất lợi không liên quan đến tuổi tác, sức khỏe của mình; khách hàng đề nghị mua bảo hiểm với mục đích không rõ ràng; điều kiện và giá trị hợp đồng bảo hiểm mâu thuẫn với nhu cầu của khách hàng.

- Bên mua bảo hiểm hủy hợp đồng bảo hiểm ngay sau khi mua và yêu cầu chuyển tiền phí bảo hiểm đã đóng cho bên thứ ba; khách hàng thường xuyên tham gia bảo hiểm và chuyển giao hợp đồng bảo hiểm cho bên thứ ba.

- Khách hàng là doanh nghiệp có số lượng hợp đồng bảo hiểm cho nhân viên hoặc mức phí bảo hiểm của hợp đồng đóng phí một lần tăng bất thường.

- Doanh nghiệp bảo hiểm thường xuyên trả tiền bảo hiểm với số tiền lớn cho cùng một khách hàng.

## ****8. Bổ sung 09 dấu hiệu đáng ngờ với lĩnh vực trung gian thanh toán****

Theo Điều 29 [Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tien-te-Ngan-hang/Luat-Phong-chong-rua-tien-2022-519327.aspx) quy định về dấu hiệu đáng ngờ với lĩnh vực trung gian thanh toán như sau:

- Có sự thay đổi đột biến trong doanh số giao dịch trên ví điện tử; tiền nạp vào và rút ra nhanh khỏi ví điện tử; doanh số giao dịch lớn trong ngày nhưng số dư ví điện tử rất nhỏ hoặc bằng không.

- Khách hàng thường xuyên thực hiện nạp tiền nhiều lần với giá trị nhỏ vào một ví điện tử, sau đó thực hiện giao dịch chuyển tiền giá trị lớn sang ví điện tử khác hoặc thực hiện giao dịch rút tiền giá trị lớn về tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ của khách hàng tại ngân hàng hoặc ngược lại.

- Các giao dịch chuyển tiền thường xuyên có giá trị nhỏ từ nhiều ví điện tử khác nhau về một ví điện tử hoặc ngược lại trong một thời gian ngắn; tiền được chuyển qua nhiều ví điện tử;

Các bên liên quan không quan tâm đến phí giao dịch; thực hiện nhiều giao dịch, mỗi giao dịch gần mức giá trị lớn phải báo cáo; ví điện tử phát sinh nhiều giao dịch chuyển tiền cho ví điện tử khác với thời gian khởi tạo giao dịch nhanh bất thường.

- Ví điện tử của khách hàng đột nhiên nhận được một khoản tiền nạp vào có giá trị lớn bất thường.

- Giao dịch nạp tiền vào ví điện tử, rút tiền ra khỏi ví điện tử hay chuyển tiền giữa các ví điện tử được thực hiện bởi tổ chức hoặc cá nhân có liên quan đến tội phạm tạo ra tài sản bất hợp pháp đã được đăng tải trên phương tiện thông tin đại chúng.

- Có dấu hiệu nghi ngờ khách hàng sử dụng ví điện tử cá nhân để thực hiện giao dịch liên quan đến hoạt động của tổ chức hoặc giao dịch thay cho đối tượng cá nhân khác.

- Khách hàng là đơn vị chấp nhận thanh toán vẫn phát sinh giao dịch mặc dù trang thông tin điện tử chính thức hoặc trụ sở của khách hàng này qua xác minh đã ngừng hoạt động.

- Các giao dịch trực tuyến qua ví điện tử liên tục thay đổi về thiết bị đăng nhập hoặc địa chỉ IP.

- Khách hàng thường xuyên sử dụng thiết bị đăng nhập hoặc địa chỉ IP ở nước ngoài để truy cập vào ví điện tử hoặc thực hiện giao dịch trên ví điện tử; khách hàng thường xuyên sử dụng một thiết bị đăng nhập hoặc một địa chỉ IP để thực hiện giao dịch trên nhiều ví điện tử không cùng một chủ ví điện tử./.